

**NỘI DUNG HỌC TẬP MÔN NGỮ VĂN 11**  
**TUẦN 11 (15/11/2021 – 20/11/2021)**

<b>THỜI GIAN</b>	<b>NỘI DUNG KIẾN THỨC</b>	<b>HÌNH THỨC</b>
<b>Tuần 11</b>	<i>Tác giả Nam Cao</i>	Xem nội dung bên dưới, SGK
	<i>Chí Phèo</i> – Nam Cao (tiết 1,2,3)	Xem nội dung bên dưới, SGK
	<i>Tự chọn:</i> Đặc điểm bút pháp nghệ thuật của Nam Cao	Xem nội dung bên dưới

**PHẦN MỘT: TÁC GIẢ NAM CAO**

**I. VÀI NÉT VỀ TIỂU SỬ VÀ CON NGƯỜI**

**1. Tiểu sử**

- Nam Cao tên thật là Trần Hữu Tri, quê làng Đại Hoàng, thuộc tổng Cao Đà, huyện Nam Sang, phủ Lí Nhân, tỉnh Hà Nam, xuất thân trong một gia đình nông dân nghèo.

- Nam Cao là người con duy nhất trong một gia đình đông con được ăn học tử tế. Học xong bậc thành chung (Cấp THCS), năm 1935 Nam Cao vào Sài Gòn và có ý định ra nước ngoài học tập. Sau khoảng hơn ba năm, do đau ốm, ông phải trở về quê. Từ đó ông phải sống một cách chật vật, làm đủ nghề: viết văn, làm báo, làm gia sư, viết quảng cáo,...

- 1943 tham gia Hội văn hóa cứu quốc, làm chủ tịch xã (1945), kháng chiến chống Pháp. Hy sinh năm 1951

**2. Con người**

- Thường mang tâm trạng u uất, bất hòa với xã hội thực dân phong kiến. Thường luôn tự đấu tranh nội tâm để hướng tới những điều tốt đẹp

- Có tấm lòng đôn hậu, yêu thương con người, nhất là những người bé nhỏ, nghèo khổ; gắn bó sâu nặng với bà con ruột thịt ở quê hương

- Sớm giác ngộ CM: Tháng 4 năm 1943 NC tham gia vào Hội văn hóa cứu quốc do Đảng cộng sản tổ chức và lãnh đạo. Kháng chiến toàn quốc bùng nổ tháng 12/1946, NC

về làm công tác tuyên truyền ở tỉnh Hà Nam. Mùa thu 1947, NC lên Việt Bắc làm phóng viên, thư kí tòa soạn báo Cứu quốc. Năm 1950 tham gia chiến dịch Biên giới. Tháng 11/1951 trên đường đi công tác vào vùng địch hậu thuộc Liên khu 3, NC đã hi sinh khi tuổi đời còn quá trẻ, tài năng đang độ sung mãn và đầy hứa hẹn

- Là con người có bề ngoài lạnh lùng, ít nói nhưng có đời sống nội tâm phong phú. Ông luôn nghiêm khắc đấu tranh với bản thân để thoát khỏi lối sống tầm thường nhỏ hẹp, vươn tới một cuộc sống cao đẹp xứng đáng với danh hiệu con người. Nam Cao thường hổ thẹn về những gì mà ông cảm thấy tầm thường, thấp kém của mình

- Có tấm lòng đôn hậu, chan chứa tình thương, đặc biệt có sự gắn bó sâu nặng với quê hương và những người nông dân nghèo khổ, bị áp bức và khinh miệt trong XH cũ, vì thế không ít tác phẩm của Nam Cao viết về kiếp người lầm than là những thiên trữ tình đầy sự đồng cảm, xót thương. Ông hay suy nghĩ về nhiều vấn đề trong đời sống để rút những nhận xét có tầm triết lí sâu sắc và mới mẻ.

## **II. SỰ NGHIỆP VĂN HỌC**

### **1. Quan điểm nghệ thuật**

Ông trình bày quan điểm của mình qua những nhân vật. Có các điểm chính:

- *Văn chương phải vì con người, phải trung thực, không nên viết những điều giả dối, phù phiếm.*

- *Tác phẩm VH phải có ý nghĩa XH rộng lớn sâu sắc, phải có nội dung nhân đạo sâu sắc.*

- *Người viết văn phải không ngừng sáng tạo, tìm tòi.*

- *Nhà văn phải có vốn sống phong phú thì mới viết được tp có giá trị.*

### **2. Các đề tài chính**

#### **a. Đề tài người trí thức**

- Nội dung: miêu tả sâu sắc tấn bi kịch tinh thần của những người trí thức nghèo trong XH cũ. Họ có hoài bão, lí tưởng, tài năng nhưng bị gánh nặng cơm áo và hoàn cảnh XH bóp nghẹt, trở thành những người thừa, sống mòn.

- Các tp tiêu biểu: “*Trăng sáng*”, “*Đời thừa*”, “*Mua nhà*” ...

#### **b. Đề tài người nông dân**

- Nội dung chính

+ Một bức tranh chân thực về nông thôn VN nghèo đói, thể thảm những năm trước 1945.

+ Nhà văn đặc biệt chú ý hai đối tượng : những người thấp cổ bé họng bị chà đạp nhẫn nhục và những người bị đẩy vào tình trạng bán cùng hóa bị tha hóa, lưu manh hóa.

+ Nhà văn đi sâu miêu tả tâm lí để khẳng định bản chất lương thiện của họ.

- Các tp tiêu biểu: “*Lão Hạc*”, “*Chí Phèo*”, “*Đì Hảo*”

**Sau cách mạng tháng Tám**, ông có các tp: “*Nhật kí “Ở rừng”*”, *truyện ngắn “Đôi mắt”*, *kí sự “Chuyện biên giới”*”.

### **3. Phong cách nghệ thuật**

- Đặc biệt quan tâm đến đời sống tinh thần – con người bên trong của nhân vật.

- Có biệt tài phát hiện, miêu tả, phân tích tâm lí nhân vật. Đặc biệt thành công trong việc phân tích những diễn biến tâm lí phức tạp, lưỡng tính

- Lời văn đối thoại và độc thoại tinh tế, đặc sắc, đa thanh. Kết cấu tp linh hoạt mà nhất quán.

- Cốt truyện đơn giản đề tài gần gũi nhưng đặt ra những vấn đề sâu xa, có ý nghĩa nhân sinh hoặc triết học.

- Giọng điệu lời văn: buồn thương, chua chát dửng dưng, lạnh lùng mà thương cảm, đằm thắm.

## **PHẦN HAI: TÁC PHẨM CHÍ PHÈO**

### **I. TÌM HIỂU CHUNG**

**1. Thể loại:** Truyện ngắn

**2. Xuất xứ:**

- “Chí Phèo” do NC sáng tác 1941. In trong NC – Tác phẩm, tập I (1977)

**3. Đề tài và nhan đề:**

- Đầu tiên tác phẩm được đặt tên là *Cái lò gạch cũ* → sự quần quanh bề tấp

- Lúc in nhà xuất bản tự ý đổi tên là *Đôi lứa xứng đôi*. → nhấn mạnh mối tình Chí Phèo- Thị Nở

- Sau cách mạng tác phẩm được tái bản và được đổi tên một lần nữa *Chí Phèo*. → nhấn mạnh nhân vật Chí Phèo

- Số phận người nông dân nghèo trước Cách mạng tháng Tám

- Chí Phèo lúc đầu có tên là “Cái lò gạch cũ”, sau đó nhà xuất bản Đời Mới đổi lại thành “Đôi lứa xứng đôi” (1941), sau này tác giả tự sửa lại là “Chí Phèo”. Được in trong tập Luống Cày (1946).

#### **4. Tóm tắt tác phẩm:**

- Chí Phèo nguyên là một đứa con hoang bị bỏ rơi trong cái lò gạch cũ.
- Lớn lên như một cây cỏ dại, hết đi ở cho nhà người này đến đi ở cho nhà khác. Đến năm 20 tuổi Chí làm tá điền cho nhà Lí Kiến. Bị Lí Kiến ghen và hãm hại, Chí Phèo phải vào tù. Khi ra tù, Chí trở thành con quỷ dữ của làng Vũ Đại, là tay sai đắc lực cho bá Kiến.
- Một đêm trăng, CP say khướt thì gặp TN. Được sự săn sóc tận tình của TN, CP khao khát muốn làm người lương thiện. Bị bà cô TN ngăn cản. CP rơi vào tuyệt vọng, uất ức, Chí Phèo đến nhà Bá Kiến đòi quyền làm người. CP đâm chết Bá Kiến rồi tự sát.

#### **5. Bố cục: 3 phần**

- Phần 1: Từ đầu...không ai biết: Nhân vật Chí Phèo xuất hiện cùng với tiếng chửi.
- Phần 2: Tiếp theo... “mau lên”: Chí bị cướp mất tính người.
- Phần 3: Còn lại: Sự thức tỉnh về ý thức và bi kịch của cuộc đời Chí Phèo.

## **II. ĐỌC- HIỂU VĂN BẢN**

### **1. Làng Vũ Đại - hình ảnh thu nhỏ của xã hội nông thôn Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám**

- Toàn bộ truyện Chí Phèo diễn ra ở làng Vũ Đại. Đây chính là không gian nghệ thuật của truyện.
- Làng này dân “không quá hai nghìn người, xa phủ, xa tỉnh” nằm trong thế “quần ngư tranh thực”
- Có tôn ti trật tự nghiêm ngặt
- Mâu thuẫn giai cấp gay gắt, âm thầm mà quyết liệt, không khí tối tăm, ngột ngạt.
- Đời sống của người nông dân vô cùng khổ cực bị đẩy vào đường cùng không lối thoát, bị tha hóa.
- Loại có vai vế, có quyền lực trong làng: Bá Kiến, Đội Tảo, Tư Đạm, Bát Tùng
- Loại cùng đinh bị tha hóa: Chí Phèo, Binh Chức, Năm Thọ...
- Dân làng Vũ Đại: là “bọn dân hiền lành, chỉ ẽ cổ làm nuôi bọn lí hào”.

### **2. Nhân vật Bá Kiến**

- Bốn đời làm tổng lí “ Uy thế nghiêng trời”
  - Giọng nói, cái cười mang tính điển hình cao: tiếng quát “rất sang”, “cái cười Tào Tháo”
  - Thao túng mọi người bằng cách đối nhân xử thế và thủ đoạn *mềm nắn rắn buông*.
  - *Khôn róc đời*, biết đim người ta xuống sông, nhưng rồi lại biết dắt người ta lên để phải đền ơn. Biết đập bàn đòi lại 5 đồng nhưng rồi cũng biết trả lại 5 hào vì *thương anh túng quá*.
  - Bá dựng lên quanh mình một thế lực vững trãi để cai trị và bóc lột, giẫm lên vai người khác một cách thật tinh vi.
  - Bá có đủ thói xấu xa: Háo sắc, ghen tuông, sợ vợ, hám quyền lực. Lão làm tha hoá và làm tan nát bao nhiêu cuộc đời con người lương thiện.
  - Điển hình cho loại địa chủ cường hào ở nông thôn VN trước CM : xảo quyệt, gian hùng, thủ đoạn – Với tiếng cười Tào Tháo, mềm nắn rắn buông, dùng đầu bò trị đầu bò...
  - Nhân cách ti tiện bỉ ổi, dâm dăng, ghen tuông và độc ác
- => Bá Kiến tiêu biểu cho giai cấp thống trị: có quyền lực, gian hùng, nham hiểm.

### **3. Hình tượng nhân vật Chí**

#### **a. Trước khi ở tù**

- Hoàn cảnh xuất thân: không cha, không mẹ, không nhà, không cửa, không một tấc đất cắm dùi cũng không có, đi ở hết nhà này đến nhà khác. Cày thuê cuốc mướn để kiếm sống.
- Từng mơ ước: có một ngôi nhà nho nhỏ, chồn cày thuê cuốc mướn...→ Chí Phèo là một người lương thiện.
- Năm 20 tuổi: đi ở cho nhà cụ Bá Kiến. Bị bà ba Bá Kiến gọi lên dấm lưng, bóp chân...Chí cảm thấy nhục chứ yêu đương gì→ biết phân biệt tình yêu chân chính và thói dâm dục xấu xa. Là người có ý thức về nhân phẩm.

=> Chí Phèo có đủ điều kiện để sống cuộc sống yên bình như bao người khác.

#### **b. Sau khi ở tù**

- Nguyên nhân: vì Bá Kiến ghen với vợ hắn.
- Chế độ nhà tù thực dân đã biến Chí trở thành lưu manh, có tính cách méo mó và quái dị. Chí trở thành *con quỷ dữ của làng Vũ Đại*.
- Hậu quả của những ngày ở tù:

+ Hình dạng: biến đổi thành con quỷ dữ “*Cái đầu trọc lóc, hàm răng cạo trắng hớn, cái mặt thì căng căng đầy những vết sứt sẹo, hai con mắt gườm gườm..*”

→ Chí Phèo đã đánh mất nhân hình.

+ Nhân tính: du côn, du đàng, triền miên trong cơn say, đập đầu, chửi bới, phá phách và làm công cụ cho Bá Kiến.

→ Chí Phèo đã đánh mất nhân tính.

=> Chí đã bị cướp đi cả nhân hình lẫn nhân tính. Bị biến chất từ một người lương thiện thành con quỷ dữ. Chí điển hình cho hình ảnh người nông dân lao động bị đè nén đến cùng cực, và cũng là một nhân chứng tố cáo chế độ thực dân phong kiến đã cướp đi quyền làm người của Chí.

### **c. Cuộc gặp gỡ giữa Chí Phèo và Thị Nở**

- Tình yêu thương mộc mạc, chân thành của Thị Nở- người đàn bà xấu như ma chề quỷ hồn, lại dở hơi ấy đã đánh thức bản chất lương thiện của Chí Phèo.

- Chí Phèo đã thức tỉnh.

+ Về nhận thức: Nhận biết được mọi âm thanh trong cuộc sống.

+ Nhận ra bi kịch trong cuộc đời của mình và sợ cô đơn, cô độc đối với Chí Phèo “*cô độc còn đáng sợ hơn đói rét và ốm đau*”.

+ Về ý thức: Chí Phèo thèm lương thiện và muốn làm hòa với mọi người.

- Hình ảnh bát cháo hành là hình ảnh độc đáo, chân thật và giàu ý nghĩa:

+ Lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng Chí được ăn trong tình yêu thương và hạnh phúc.

=> Chí Phèo đã hoàn toàn thức tỉnh, Chí đang đứng trước tình huống có lối thoát là con đường trở về với cuộc sống của một con người. Cái nhìn đầy chiều sâu nhân đạo của nhà văn.

### **d. Bi kịch bị cự tuyệt**

- Nguyên nhân: do bà cô Thị Nở không cho Thị lấy Chí Phèo → định kiến của xã hội

- Diễn biến tâm trạng của Chí Phèo:

+ Lúc đầu: Chí ngạc nhiên trước thái độ của Thị Nở

+ Sau Chí hiểu ra mọi việc: ngăn người, nắm lấy tay Thị Nở, bị Thị Nở xô ngã, Chí thấy hơi cháo hành, nhưng lại tuyệt vọng, Chí uống rượu và khóc “*rung rứt*”, xách dao đến nhà Bá Kiến đâm chết Bá Kiến và tự sát.

- Ý nghĩa hành động đâm chết Bá Kiến và tự sát của Chí:

+ Đâm chết Bá Kiến là hành động lấy máu rửa thù của người nông dân thức tỉnh về quyền sống.

+ Cái chết của Chí Phèo là cái chết của con người trong bi kịch đau đớn trên ngưỡng cửa trở về cuộc sống làm người.

## 2. Nghệ thuật

- Xây dựng nhân vật điển hình trong hoàn cảnh điển hình. Nghệ thuật miêu tả tâm lí nhân vật sắc sảo

- Ngôn ngữ giản dị, diễn đạt độc đáo

- Kết cấu truyện mới mẻ, tưởng như tự do nhưng lại rất chặt chẽ, lôgic

- Cốt truyện và các tình tiết hấp dẫn, biến hóa giàu kịch tính

## 3. Ý nghĩa văn bản:

“Chí Phèo” tố cáo mạnh mẽ xã hội thuộc địa phong kiến tàn bạo đã cướp đi nhân hình lẫn nhân tính của người nông dân lương thiện đồng thời nhà văn phát hiện và khẳng định bản chất tốt đẹp của con người ngay cả khi học đã biến thành quỷ dữ.

## III. TỔNG KẾT (Sgk/Ghi nhớ)

# TỰ CHỌN 11: ĐẶC ĐIỂM BÚT PHÁP NGHỆ THUẬT NAM CAO

## I. Đề tài chủ yếu

- Chủ nghĩa hiện thực, phê phán

+ Người nông dân: nghèo đói, khốn khổ, thê thảm, hiền lành bị đẩy vào bước đường cùng → bị tha hóa (*Chí Phèo, Tư Cách Mỡ, Một bữa no, Trẻ con không được ăn thịt chó*)

+ Tầng lớp tri thức: những con người có hoài bão lớn, song bị gánh nặng cơm áo gạo tiền bủa vây (*Đời thừa, Sống mòn, Giăng sáng*)

- Lối viết đào sâu, khám phá hiện thực ở một khía cạnh mới. Miêu tả cuộc sống bi thảm của người nông dân, nghèo đói, túng quẫn, mâu thuẫn sâu sắc

## 1. Đề tài người nông dân

- Sự bế tắc, cùng cực trong đói khổ, nghèo bản hèn, không lối thoát, những cái chết thảm thương vì không có miếng ăn, bi thảm, đặc biệt là viết về miếng ăn của người nông dân → là nổi nhục, làm biến chất nhân cách, phẩm giá của con người

=> Tập trung viết về những con người hiền lành, lương thiện bị chà đạp, lăng mạ, dần dà trở nên tha hóa, vô nhân tính vì mục đích tranh giành sự sống

## **2. Đề tài người tri thức**

- Những tấn bi kịch dai dẳng, không hồi kết của những con người có hoài bão, ước mơ, khát vọng, bị cái đói đè nén làm cho đau khổ, dần vật → khắc họa một xã hội đang dần lụi tàn vì nạn đói và chiến tranh

=> Niềm thương xót đến những mảnh đời bất hạnh, đau khổ trước cách mạng, lời kêu cứu cho nhân phẩm con người

## **II. Cốt truyện**

- Truyện có cốt truyện đơn giản, truyện không có cốt truyện, sắp xếp theo trình tự thời gian, cấu trúc lắp ghép

## **III. Nghệ thuật miêu tả nội tâm và phân tích tâm lý nhân vật**

- Ngôn ngữ trần thuật, tự sự, nghệ thuật xây dựng nhân vật đặc sắc, ngôn ngữ tinh tế giàu hình ảnh, miêu tả nội tâm nhân vật,...

- Dùng thiên nhiên để miêu tả tâm lý nhân vật. Những hình ảnh tương phản, hài hòa, sặc sỡ, nhiều màu sắc

- Miêu tả trực tiếp sự chuyển biến tâm lý nhân vật qua từng giai đoạn (mâu thuẫn, đấu tranh,...)

- Sự ảnh hưởng của các mối quan hệ xã hội đến nhân vật

- Vấn đề miếng ăn, cái đói:

## **IV. Ngôn ngữ**

- Đa âm, phức nghĩa, phức điệu

- Khả năng nhập vai, cách xưng hô đa dạng

- Chuyển hóa ngôi kể từ người kể chuyện sang lời thoại nhân vật

- Ngôn ngữ đối thoại, độc thoại, tự sự

- Giọng điệu da diết, bi thương

----HẾT---



